

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2018/ HS-ST
Ngày: 27/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Vĩnh Thành;
2. Bà Võ Thị Thanh Phương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2018/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn E, sinh năm 1989, nơi sinh: Châu Đốc – An Giang, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 02, khóm B, phường M, thành phố D, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Khưu Thị L, sinh năm 1956; vợ Trần Thị Kim H, sinh năm 1990; có hai người con; lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/7/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc quyết định biện pháp giáo dục tại xã, phường, thời hạn 3 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo tạm giam từ ngày 09/8/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965; nơi cư trú: tổ 01, khóm T, phường D, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1978, nơi cư trú: tổ 14, khóm D, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Ông Lê Văn Á, sinh năm 1974, nơi cư trú: tổ 6, khóm V, phường N, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Bùi Thị Thiên Th, sinh năm 1950; nơi cư trú: tổ 24, khóm V, phường G, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Chị Lê Thị Mộng T1, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp B, xã F, huyện M, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị Th1, vắng mặt;

- Anh Lưu Văn Q, vắng mặt;

- Ông Nguyễn Văn Th2, vắng mặt;

- Ông Phạm Văn M, vắng mặt;

- Anh Ngô Minh T2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, Tuấn E điều khiển xe mô tô, loại Max màu đỏ, không biển số đến khu vực khóm V, phường N, thành phố D, tỉnh An Giang tìm máy dầu lấy trộm, Tuấn Ephát hiện máy dầu K8 của ông Lê Văn Á để dưới kênh 4 thuộc khu vực khóm Vĩnh Đông 2, không người trông coi nên dừng xe lại, lấy cờ lê mang theo sẵn mở các ốc vít bắt giữa máy với dàn sắt xi, rồi khiêng máy dầu để lên xe chạy đi thì bị người dân phát hiện truy đuổi bắt quả tang.

Ngày 09/8/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố Châu Đốc quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can để điều tra. Tại Cơ quan điều tra Tuấn Ekhai nhận hành vi lấy trộm máy dầu K8. Ngoài ra, Tuấn E khai nhận:

Khoảng 02 giờ ngày 17/4/2018, Tuấn E điều khiển xe lôi đạp từ nhà trọ Thu Thủy tại khóm T, phường D, thành phố D, tỉnh An Giang (nơi Tuấn E thuê ở trọ) đến Miếu bà Chúa Xứ Núi Sam để đưa đón khách hành hương. Khi đến đường Hoàng Đạo Cật thuộc khu vực khóm Vĩnh Tây 2, phường Núi Sam, Tuấn E thấy xe mô tô biển số 67FK-1825, nhãn hiệu Ferroli của ông Nguyễn Văn B dựng cặp lề đường và đã được khóa bằng khóa dây của bánh xe trước vào trụ điện cặp đường. Tuấn E nảy sinh ý định lấy trộm xe bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, Tuấn Echạy xe lôi về phòng trọ, lấy 01 cây kèm răng cán bằng nhựa màu đỏ-đen, 01 cờ lê số 10 (1 đầu tròn, 1 đầu hờ) rồi đi bộ đến chỗ để xe mô tô của ông Bào, quan sát không có người trông coi, Tuấn E dùng kèm cắt đứt dây khóa, lấy trộm xe mô tô cất giấu; sau khi cất giấu, Tuấn Etháo bỏ biển số

thật, gắn biển số giả 67FK-3287, đem tiêu thụ tại khu vực khóm Châu Long 8, thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện, sợ bị bắt nên Tuấn E bỏ xe chạy trốn.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, Tuấn E điều khiển xe mô tô, loại Max màu đỏ, không biển số theo tuyến đường Lê Hồng Phong hướng từ phường Núi Sam đến xã Vĩnh Châu tìm tài sản lấy trộm. Đến khu vực khóm Vĩnh Đông 2, phường Núi Sam, Tuấn E phát hiện máy dầu K6 của ông Võ Ngọc T để dưới kênh 4, không người trông coi. Tuấn E dừng xe, lấy cờ lê số 17 mang theo sẵn mở các ốc vít bắt giữa máy với dàn sắt xi, rồi để máy dầu lên xe chở đến khóm V, phường G, thành phố D bán cho người phụ nữ (không rõ họ, tên, địa chỉ) với số tiền 397.000 đồng, mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô, biển số 67FK-3287; một số phụ tùng xe mô tô đã tháo rời (01 ốp cách nhiệt bằng kim loại; 01 ốc treo máy xe mô tô; 01 ốc xe máy; 01 sợi dây bằng kim loại tròn) (đã trả cho bị hại Bào);

- 01 đầu máy dầu K8 (đã trả lại cho bị hại Ánh);

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu MAX III, số khung 0013696, số máy V01113696, màu đỏ, không gắn biển số, kèm giấy chứng nhận đăng ký số 002654, do Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 08/02/2010, mang tên Lê Thị Mộng T1 (biển số 67T2 - 7116);

- 01 (một) kèm răng cán ốp nhựa màu đỏ - đen; 01 (một) cây cờ lê 19mm, một đầu hở một đầu vòng; 02 (hai) cờ lê số 17, một đầu hở đầu vòng; 01 (một) cờ lê số 12, một đầu hở đầu vòng; 01 (một) cây cờ lê 10mm, một đầu hở một đầu vòng; 01 (một) ống điều 13mm; 01 (một) cờ lê hai đầu vòng, không thấy số; 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng; 01 (một) dây khóa bằng kim loại tròn dài 1,8 mét;

Căn cứ kết luận định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Châu Đốc số 155/KL-ĐG, ngày 31/5/2018, xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Ferroli, màu đen - xám, biển số 67FK – 1825, số máy 001205, số khung 012056868, xe đã qua sử dụng, trị giá còn lại 3.000.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Châu Đốc số 244/KL-ĐG, ngày 07/9/2018, qua khảo sát giá thị trường, giá tương đương vào thời điểm ngày 01/8/2018 tại chợ Châu Đốc, 01 đầu máy dầu K6, không rõ hiệu, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại là 50%; giá còn lại là 700.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố Châu Đốc số 245/KL-ĐG, ngày 07/9/2018, qua khảo sát giá thị trường, giá tương đương vào thời điểm ngày 09/8/2018 tại chợ Châu Đốc, 01 đầu máy dầu K8, mã số 95035221, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại là 40%; giá còn lại là 600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy trộm 4.300.000 đồng;

Cáo trạng số 85/CT-VKS-CD ngày 31 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn E về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Tuấn Ekhai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Chủ tọa phiên tòa, Công bố lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng trong giai đoạn điều tra, truy tố.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo 03 (lần) lấy trộm tài sản của người khác, do hai lần lấy trộm tài sản của ông Ánh và ông Tuấn, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nên không xem xét trách nhiệm của bị cáo với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*”.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, gây mất trật tự trị an ở địa phương, thể hiện tính xem thường, bất chấp quy định của pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thể hiện ăn năn, hối cải; tự thú và tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; bản thân bị cáo thuộc thành phần lao động, nhận thức pháp luật có phần hạn chế và người bị hại Nguyễn Văn B có đơn bãi nại, bị cáo đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn E, từ 01 đến 02 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Đối với xe mô tô, nhãn hiệu MAX III, số khung 0013696, số máy V01113696, màu đỏ, không gắn biển số; Kèm theo giấy chứng nhận đăng ký số 002654, do Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 08/02/2010, mang tên Lê Thị Mộng T1 (biển số 67T2 - 7116) do chưa tìm được chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp, đề nghị tiếp tục tạm giữ và thông báo tìm chủ sở hữu; Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại trong vụ án.

- Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; Lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng,

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Tuấn E bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố Châu Đốc khởi tố về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại khu vực phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an thành phố Châu Đốc; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các đương sự trong vụ án, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, do cần tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng nên từ ngày 17/4/2018 đến ngày 09/8/2018, bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản tại khu vực phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, cụ thể:

- Khoảng 02 giờ ngày 17/4/2018, bị cáo dùng kèm cắt khóa, lấy trộm xe mô tô, nhãn hiệu FERROLI, biển số 67FK - 1825 của ông Bào; sau khi cắt giấu,

Tuấn Etháo bỏ biển số thật, gắn biển số giả 67F5 - 3287, đem tiêu thụ, bị lực lượng Công an tuần tra, phát hiện, bỏ xe, trốn thoát.

- Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, bị cáo lấy trộm đầu máy dầu K6 của ông Tuấn, đem bán cho người phụ nữ (không rõ, họ tên, địa chỉ), số tiền 397.000 đồng.

- Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, bị cáo lấy trộm đầu máy dầu K8 của ông Ánh, trên đường tẩu thoát, bị phát hiện, bắt giữ, giao Cơ quan Công an xử lý.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố; các biên bản thu giữ vật chứng; biên bản phạm tội quả tang; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự; lời khai của những bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó có cơ sở xác định, bị cáo Tuấn Ecó hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô, máy dầu K6 và K8 của các ông Bào, Tuấn và Ánh, tổng trị giá các tài sản này 4.300.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các lần bị cáo lấy trộm tài sản của ông Tuấn và ông Ánh, do giá trị tài sản lấy trộm dưới 2.000.000 đồng nên Cáo trạng Viện kiểm sát không truy tố bị cáo với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” là có hoàn toàn căn cứ.

Tài sản hợp pháp của công dân phải qua quá trình lao động và tích lũy lâu dài mới có được. Vì vậy, quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Những ai có hành vi xâm phạm quyền sở hữu của người khác, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Xét, có mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà các bị cáo thực hiện để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú và tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; Bị cáo thuộc thành phần lao động, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế và bị hại ông Bào có đơn bãi nại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) kèm răng cán ốp nhựa màu đỏ - đen, mặt trong cán kèm có hàng chữ LUXTOP USA STANDARA;

- 01 (một) cây cờ lê 19mm, một đầu hờ một đầu vòng, trên thân cờ lê có hàng chữ USA STANDARA;

- 02 (hai) cờ lê số 17, một đầu hờ một đầu vòng, trên thân cờ lê có hàng chữ YETI USA STANDARA;

- 01 (một) cờ lê số 12, một đầu hờ một đầu vòng, trên thân cờ lê có hàng chữ YETI USA STANDARA;

- 01 (một) cây cờ lê 10mm, một đầu hờ một đầu vòng, trên thân cờ lê có hàng chữ USA STANDARA;

- 01 (một) ống điều 13mm, trên thân ống điều có hàng chữ Rebel;

- 01 (một) cờ lê hai đầu vòng, không thấy số, trên thân cờ lê có hàng chữ DIAMOND;

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng cán liền lưỡi dài 17 cm, phần cán dao dài 09 cm, phần lưỡi dao dài 08 cm, sắc bén một cạnh, mũi bầu, trên cán dao có chữ ANA;

- 01 (một) dây khóa bằng kim loại tròn dài 1,8 mét, bên ngoài có lớp nhựa bao phủ đường kính dây 01 cm, một đầu dây có ổ khóa màu đen, không còn sử dụng được;

Tất cả đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên, là công cụ bị cáo Tuấn Edùng vào việc phạm tội. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô, loại MAX III, màu đỏ, không biển số, số máy VHLFM152MH-V01113696, số khung RMNWCHSMN9H0013696, xe không có yếm trái và phải, hư đèn chiếu sáng trước, yên bị sút chỉ, ốp mũ hai yếm trước không có, không có ốp sên, nắp kim loại bảo vệ ốp sên không có, cụm đèn tín hiệu sau không có, ổ khóa bị gãy không chìa, ốp mặt trước dưới đèn chiếu sáng không có; Kèm theo bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe số 002654, do Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 08/02/2010, mang tên Lê Thị Mộng T1, biển số 67T2 – 7116 (giấy chứng nhận xe lưu trong hồ sơ vụ án) (đã qua sử dụng).

Chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp. Xét, tiếp tục tạm giữ để công bố công khai tìm chủ sở hữu trong thời hạn một năm (kể từ ngày 04/10/2018 là ngày Cơ quan điều tra – Công an thành phố Châu Đốc đã thông báo tìm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng) theo quy định khoản 2 Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nếu trong hạn một năm mà chủ sở hữu tranh chấp, thì

giải quyết theo thủ tục chung; nếu quá hạn một năm chủ sở hữu không tranh chấp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật ngày 03/10/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Châu Đốc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản thu giữ đã trả cho bị hại Nguyễn Văn B, Lê Văn Á nên không đề cập giải quyết. Riêng ông Võ Ngọc T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề cập để giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn E phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Nguyễn Tuấn E: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 09/8/2018 (ngày chín, tháng tám, năm hai ngàn không trăm mười tám).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) kèm răng cán ốp nhựa màu đỏ - đen, mặt trong cán kèm có hàng chữ LUXTOP USA STANDARA;

- 01 (một) cây cò lê 19mm, một đầu hở một đầu vòng, trên thân cò lê có hàng chữ USA STANDARA;

- 02 (hai) cò lê số 17, một đầu hở đầu vòng, trên thân cò lê có hàng chữ YETI USA STANDARA;

- 01 (một) cò lê số 12, một đầu hở đầu vòng, trên thân cò lê có hàng chữ YETI USA STANDARA;

- 01 (một) cây cò lê 10mm, một đầu hở một đầu vòng, trên thân cò lê có hàng chữ USA STANDARA;

- 01 (một) ống điều 13mm, trên thân ống điều có hàng chữ Rebel;

- 01 (một) cò lê hai đầu vòng, không thấy số, trên thân cò lê có hàng chữ DIAMOND;

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng cán liền lưỡi dài 17 cm, phần cán dao dài 09 cm, phần lưỡi dao dài 08 cm, sắc bén một cạnh, mũi bầu, trên cán dao có chữ ANA;

- 01 (một) dây khóa bằng kim loại tròn dài 1,8 mét, bên ngoài có lớp nhựa bao phủ đường kính dây 01 cm, một đầu dây có ổ khóa màu đen, không còn sử dụng được;

Tất cả đã qua sử dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Tạm giữ 01 (một) xe mô tô loại MAX III, màu đỏ, không biển số, số máy VHLFM152MH-V01113696, số khung RMNWCHSMN9H0013696, xe không có yếm trái và phải, hư đèn chiếu sáng trước, yên bị sút chỉ, ốp mũ hai yếm trước không có, không có ốp sên, nắp kim loại bảo vệ ốp sên không có, cụm đèn tín hiệu sau không có, ổ khóa bị gãy không chìa, ốp mặt trước dưới đèn chiếu sáng không có; Kèm theo bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe số 002654, do Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 08/02/2010, mang tên Lê Thị Mộng T1 (biển số 67T2 – 7116, giấy chứng nhận xe lưu trong hồ sơ vụ án) (đã qua sử dụng) để công bố công khai tìm chủ sở hữu trong thời hạn một năm (kể từ ngày 04/10/2018 là ngày Cơ quan điều tra – Công an thành phố Châu Đốc đã thông báo tìm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng). Nếu trong hạn một năm mà chủ sở hữu tranh chấp, thì giải quyết theo thủ tục chung; nếu quá hạn một năm chủ sở hữu không tranh chấp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật ngày 03/10/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Châu Đốc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

Áp dụng Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn E phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của các đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Chân